**PHỤ LỤC SỐ: 6**

|  |  |
| --- | --- |
| (1) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| (2) | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:........../…… | . ..............., ngày........ tháng........năm 201...... |

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THIẾT KẾ KỸ THUẬT NÚT GIAO ĐƯỜNG NHÁNH ĐẤU NỐI VÀO ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG

Chấp thuận xây dựng (…3…)

Kính gửi: ..............................(4)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Nghị định số 100/2013/NĐCP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

- Căn cứ Thông tư số ….…/TT-BGTVT ngày … tháng … năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

- (...5...) (…..2….) đề nghị được chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đấu nối (…6…). Gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ Quy hoạch các điểm đấu nối vào đường địa phương đã được UBND tỉnh phê duyệt (bản sao có chứng thực); hoặc Văn bản chấp thuận của UBND tỉnh cho phép đấu nối đường nhánh vào đường địa phương đối với các trường hợp chưa có Quy hoạch (bản sao);

+ Văn bản của UBND cấp tỉnh (bản chính) giao tổ chức, cá nhân làm Chủ đầu tư nút giao;

+ Hồ sơ Thiết kế và Phương án tổ chức giao thông của nút giao (có Biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) do Tổ chức tư vấn được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ lập (bản chính).

- Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ. (…2…) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình nút giao đấu nối đường nhánh vào đường địa phương …. Tại Km…+…/phải hoặc trái tuyến và không đòi bồi thường khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình nút giao đấu nối đường nhánh vào đường địa phương …. Tại Km…+…/phải hoặc trái tuyến được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

Địa chỉ liên hệ: ………

Số điện thoại: ..............

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận: - Như trên; - ....................;  - ....................;- Lưu VT. | (……2…..) QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) |

Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị

(1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).

(2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đấu nối (Do Chủ đầu tư đứng đơn).

(3) Ghi vắn tắt tên công trình, đường địa phương, địa phương; ví dụ “Chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đấu nối tại Km..+.../Trái tuyến hoặc phải tuyến..”.

(4) Tên cơ quan chấp thuận cho phép xây dựng công trình nút giao đấu nối đường nhánh theo quy định tại Điều 11 Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

(5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt đầu tư công trình thiết yếu của cấp có thẩm quyền.

(6) Ghi rõ, đầy đủ tên đường địa phương, cấp kỹ thuật của đường, lý trình, phía bên trái hoặc bên phải quốc lộ./

GHI CHÚ:

- Đường bộ địa phương do Sở GTVT quản lý bao gồm 06 tuyến Đường Tỉnh và 06 tuyến Đường Huyện, cụ thể:

+ 06 tuyến Đường Tỉnh: (1) Bắc Quang (Km244+300,QL.2) - Xín Mần (ĐT177); (2) Yên Bình (Km23+600,QL.279) - Cốc Pài (**ĐT.178); (3)** Vĩnh Tuy (Km210,QL.2) - Yên Bình (ĐT.183); (4) Yên Minh (Km100+150,QL.4C) - Mậu Duệ - Mèo Vạc (Km166,QL.4C) (ĐT.176); (5) Minh Ngọc(Km32,QL.34) - Mậu Duệ (Km11+800, ĐT.176), (ĐT.176B) và (6) Đồng Văn - Khia Lía (ĐT.182B).

+ 06 tuyến Đường Huyện: (1) Xín Mần - Bắc Hà (ĐH17); (2) Km90 (BQ-XM) - Mốc 5 (ĐH.01); (3) Na Khê (Km76,QL.4C) - Bạch Đích (ĐH.01); (4) Tráng Kìm (Km59+200,QL4C) - Đường Thượng (Km51+351,ĐT.176) (ĐH.10); (5) Cán Tỷ - Lao Và Chải (huyện Yên Minh + Quản Bạ); (6) Km117.QL.4C - Phố Bảng (ĐH.07)

- Đường bộ địa phương do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang quản lý: Các tuyến đường trong khu vực địa giới hành chính của Khu kinh tế tỉnh Hà Giang